

Số: ~~171~~ /KH-UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2016

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình 03-CTr/TU của Thành ủy về  
“Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh,  
tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh,  
bền vững giai đoạn 2016-2020”**

Thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU ngày 28/6/2016 của Thành ủy về “Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh, bền vững giai đoạn 2016-2020”, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình 03-CTr/TU ngày 28/6/2016 của Thành ủy.
2. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, đề án, dự án, cơ chế chính sách để tập trung thực hiện thắng lợi chương trình 03-CTr/TU của Thành ủy, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII.
3. Phân công rõ trách nhiệm các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan, đồng thời thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, khen thưởng trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Chương trình 03-CTr/TU của Thành ủy nhằm đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển kinh tế Thủ đô nhanh, bền vững giai đoạn 2016-2020.

### **II. NỘI DUNG**

**1. Các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã, các tổng công ty, doanh nghiệp, các trường đại học và cao đẳng trên địa bàn Thành phố:**

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình của UBND Thành phố, Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình của đơn vị mình đến cán bộ chủ chốt, công chức, viên chức cơ quan, địa phương, đơn vị nhằm thống nhất nhận thức và hành động triển khai thực hiện thắng lợi Chương trình 03-CTr/TU trong Quý IV/2016.

- Phối hợp thực hiện những nội dung có liên quan đến các sở, ban, ngành và các đơn vị khác.

- Tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục 1 và 2 kèm theo.

- Các tổng công ty, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể từng lĩnh vực, mặt hàng, sản phẩm, thị trường căn cứ vào thế mạnh và thực tiễn kinh doanh của đơn vị. Các trường đại học, cao đẳng tham gia tích cực nghiên cứu, phối hợp tốt với các sở, ngành để xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch nhánh của Chương trình.

## **2. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của kinh tế Thủ đô**

### **2.1. Cải cách hành chính**

(1) *Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:* Thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số cải cách hành chính (PAR index), chỉ số quản trị hành chính công (PAPI) đảm bảo Hà Nội nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước. Hằng năm. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; Cơ chế, chính sách nâng cao hiệu quả hoạt động thu hút và sử dụng nhân tài.

(2) *Sở Thông tin và Truyền thông:* Thực hiện các giải pháp phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tăng tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính qua mạng, chú trọng các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, thuế, bảo hiểm xã hội, đất đai,...

(3) *Sở Quy hoạch Kiến trúc chủ trì, phối hợp với sở Xây dựng và các đơn vị liên quan:* Công khai, minh bạch toàn bộ các quy hoạch xây dựng, quy hoạch phân khu để doanh nghiệp, người dân dễ dàng tiếp cận, đồng thời tăng cường tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho doanh nghiệp.

(4) *Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:* Công khai, minh bạch toàn bộ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, đồng thời tăng cường tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho doanh nghiệp.

(5) *Các sở ngành và UBND các quận, huyện, thị xã:* Công khai, minh bạch toàn bộ các quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội để doanh nghiệp, người dân dễ dàng tiếp cận, đồng thời tăng cường tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho doanh nghiệp.

### **2.2. Hỗ trợ doanh nghiệp**

*Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 30/7/2016 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016, Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020.

- Thực hiện Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30/5/2016 của UBND Thành phố về cải thiện môi trường kinh doanh; Phân đấu đến năm 2020, Chỉ số PCI để Hà Nội nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch 50% doanh nghiệp đăng ký kinh doanh qua mạng.

- Đề xuất, thực hiện các giải pháp cấp đăng ký thành lập mới 200 nghìn doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng và thực hiện quy trình “liên thông tại một địa điểm”. Xây dựng và thực hiện quy trình cắt giảm 40% thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư.

- Thường xuyên tổ chức tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp; thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

- Xây dựng, triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020; Danh mục các công trình trọng điểm trong từng lĩnh vực để tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để hoàn thành trong giai đoạn 2016-2020.

- Tham mưu các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vườn ươm doanh nghiệp, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, các đại lý thuế và dịch vụ kế toán.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, thu hút các hình thức đầu tư PPP, các dự án ODA, FDI.

**3. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tri thức, đổi mới mô hình tăng trưởng, gắn với cơ cấu lại kinh tế Thủ đô bảo đảm mục tiêu phát triển nhanh, bền vững**

### **3.1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tri thức, đổi mới mô hình tăng trưởng**

#### **(1) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:**

- Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, thúc đẩy nghiên cứu và phát triển (R&D), nhập khẩu công nghệ mới.

- Khai thác, phát huy có hiệu quả tiềm lực khoa học - công nghệ, xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm sáng tạo, ứng dụng và chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước. Khai thác, phát huy tiềm năng “chất xám” của đội ngũ trí thức, các trường đại học, viện nghiên cứu, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế tri thức trên địa bàn Thủ đô.

**(2) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:**  
Thực hiện các giải pháp phát triển Hà Nội trở thành trung tâm công nghiệp công nghệ thông tin của cả nước, từng bước trở thành trung tâm mạnh về công nghiệp phần mềm, nội dung số và công nghiệp phần cứng trong khu vực. Xây dựng ngành công nghiệp công nghệ thông tin trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của Thành phố. Phát triển một số khu phố, toà nhà công nghệ thông tin làm cơ sở để hình thành các khu hành lang công nghệ thông tin - truyền thông đa phương tiện hiện đại, qua đó thúc đẩy kinh tế tri thức phát triển.

#### **3.2. Tái cơ cấu các ngành kinh tế bảo đảm mục tiêu phát triển nhanh, bền vững**

##### **(1) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:**

- Thực hiện tái cơ cấu đầu tư, từng bước điều chỉnh cơ cấu đầu tư theo hướng

giảm dần tỷ trọng đầu tư ngân sách nhà nước, chỉ tập trung vốn đầu tư nhà nước phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu, không có khả năng thu hồi vốn hoặc mức độ thu hồi vốn thấp, rủi ro cao, dịch vụ công quan trọng, một số ngành sản xuất then chốt, chủ đạo và những lĩnh vực mà tư nhân không thể hoặc chưa thể thực hiện. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư, chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư, đặc biệt là đầu tư từ ngân sách nhà nước. Thực hiện nguyên tắc đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phát huy vai trò tác động kích thích, thúc đẩy trong phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội của các khoản đầu tư từ ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách.

- Tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Thủ đô; công tác giám sát, kiểm tra, kiểm toán việc sử dụng vốn đầu tư phát triển, đặc biệt là các khoản đầu tư từ ngân sách nhà nước; quản lý chặt chẽ đầu tư mới gắn với xử lý đồng bộ về môi trường; khuyến khích, hỗ trợ những ngành, doanh nghiệp có phương án khai thác, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất; quản lý chặt chẽ việc phê duyệt các dự án, tránh đầu tư tràn lan, không hiệu quả, tránh hiện tượng "quy hoạch treo", "dự án treo" gây lãng phí tài nguyên đất.

### *(2) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện các giải pháp chống thất thu ngân sách; cơ cấu lại các khoản chi ngân sách nhà nước theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tỷ trọng chi thường xuyên khoảng 48% tổng chi; huy động tối đa các nguồn vốn từ quỹ đất, từ tài sản công thuộc sở hữu nhà nước vào đầu tư phát triển.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; nghiên cứu đầu giá các cơ sở, khu đất công sử dụng không hiệu quả bổ sung nguồn thu ngân sách để đầu tư phát triển.

- Tham mưu đề xuất đổi mới cơ chế xác định giá thu hồi đất để sát với giá thị trường đối với các dự án giao đất không qua đấu giá.

### *(3) Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động của ngành công thương thành phố Hà Nội thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành công thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và Phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (số 2355/KH-SCT ngày 21/7/2015).

- Xây dựng và thực hiện đề án "Phát triển thương mại – dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025".

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, các đề án phát triển kinh tế thành phố Hà Nội trong bối cảnh hội nhập.

- Hoàn thành trong năm 2016 Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016-2025, Quy hoạch phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp thành phố Hà Nội. Trong năm 2017 hoàn thành quy hoạch cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn giai đoạn đến năm 2025.

- Rà soát, đề xuất giải pháp phát triển mạnh các sản phẩm công nghiệp chủ lực, mũi nhọn giai đoạn 2016-2020. Tập trung phát triển nhanh một số ngành, sản phẩm công nghiệp như: công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, các ngành và sản phẩm đòi hỏi công nghệ cao, công nghệ chế tạo khuôn mẫu, công nghiệp điện tử, cơ khí chính xác, dụng cụ y tế, công nghiệp dược, hoá mỹ phẩm,....;

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ cho các ngành công nghiệp chủ lực như cơ khí, điện tử,...; thực hiện đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2016-2020. Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp theo chuỗi giá trị toàn cầu, thúc đẩy sản xuất đề xuất khẩu.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển ngành công nghiệp. Rà soát giá thuê đất và giá thuê đất có hạ tầng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tham mưu đề xuất giải pháp nâng cao tính cạnh tranh trong thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu mới thay thế các nguồn tài nguyên truyền thống.

- Tham mưu cơ chế, chính sách phát triển hệ thống hạ tầng thương mại, thương mại điện tử, cung cấp các dịch vụ thương mại, mua sắm công trực tuyến; đẩy mạnh xuất khẩu và kiểm soát nhập khẩu; quản lý và phát triển hoạt động logistics, xây dựng 02 trung tâm logistics và các chợ đầu mối, đưa logistics như là yếu tố then chốt thúc đẩy phát triển sản xuất hệ thống phân phối các ngành dịch vụ và lưu thông hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu.

- Hoàn thành xây dựng một số cụm công nghiệp, làng nghề tập trung theo quy hoạch theo quy hoạch.

- Tham mưu xây dựng, phát triển một số khu phố kinh doanh thương mại, ngân hàng và các dịch vụ vui chơi, mua sắm lớn, hiện đại tầm cỡ khu vực.

- Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh các hoạt động chống buôn bán hàng lậu, hàng giả, lừa đảo trong kinh doanh, vi phạm chế độ bản quyền, thương hiệu hàng hoá... Lập lại kỷ cương thị trường, đảm bảo kinh doanh và cạnh tranh lành mạnh.

*(3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện Kế hoạch thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp thành phố Hà Nội theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, giai đoạn 2015-2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 7111/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND Thành phố); Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 7110/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND Thành phố); Dự án chuỗi sản xuất và cung cấp sản phẩm chăn nuôi đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 5818/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND Thành phố).

- Tham mưu các giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hoá lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh cao, hài hoà và bền vững với môi trường gắn với xây dựng nông thôn mới; các giải pháp khắc phục tình trạng để hoang hóa đất đai; chính sách khuyến khích mạnh hơn nữa để thu hút đầu tư vào nông nghiệp.

- Đề xuất và thực hiện kế hoạch phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá lớn và theo chuỗi khép kín từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ; ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, đảm bảo môi trường; tạo khối lượng sản phẩm lớn, chất lượng cao, thực phẩm an toàn phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Quy hoạch và hình thành các vùng sản xuất hàng hoá chuyên canh theo tiêu chuẩn VietGap, ứng dụng công nghệ cao quy mô lớn, các vùng rau an toàn (RAT), rau cao cấp, vùng hoa, cây cảnh, vùng cây ăn quả, các vùng chuyên canh lúa có năng suất, chất lượng cao. Xây dựng các khu chăn nuôi gắn với giết mổ, chế biến công nghiệp tập trung, xa khu dân cư, có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh môi trường. Tăng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản, tận dụng các loại mặt nước, chuyển đổi một phần đất lúa vùng úng trũng, năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản.

- Tham mưu cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp để tạo ra thực phẩm sạch, thực phẩm an toàn; hình thành các tổ hợp nông - công nghiệp - dịch vụ ở ngoại thành; tạo môi trường thuận lợi để phát triển các loại hình doanh nghiệp nông thôn, các chuỗi liên kết, nhất là trong lĩnh vực sản xuất và chế biến nông, lâm, thủy sản, sử dụng nguyên liệu và thu hút nhiều lao động tại chỗ, các doanh nghiệp dịch vụ vật tư, tiêu thụ nông, lâm, thủy sản; chú trọng liên kết với các địa phương trong vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ để xây dựng vùng nguyên liệu cho các cơ sở chế biến nông, lâm sản.

- Thực hiện thí điểm mô hình doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất tập trung quy mô lớn trên cơ sở thuê lại đất sản xuất của nông dân. Tổ chức các mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ kinh tế hộ với doanh nghiệp, thị trường. Tăng cường củng cố, hỗ trợ và nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã nông nghiệp. Tiếp tục phát triển kinh tế hộ lên một bước mới theo hướng phát triển trang trại, gia trại sản xuất quy mô lớn.

- Thực hiện các giải pháp khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư phát triển hạ tầng nông nghiệp công nghệ cao: Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Trung tâm giống thủy sản công nghệ cao; Trạm thực nghiệm sản xuất giống cây trồng công nghệ cao; Trạm thụ tinh nhân tạo cho bò và lợn công nghệ cao.

- Phấn đấu đến năm 2020: chăn nuôi và dịch vụ chiếm 54,5% giá trị sản xuất nông nghiệp; tỷ lệ giá trị chăn nuôi gia súc, gia cầm ứng dụng công nghệ cao chiếm 45% tổng giá trị sản xuất chăn nuôi; giá trị thủy sản ứng dụng công nghệ cao chiếm 10% tổng giá trị sản xuất thủy sản; tỷ lệ sản xuất ứng dụng công nghệ cao: rau chiếm 6-8% tổng giá trị sản xuất RAT, 25-30% đối với cây hoa, 15-20% đối với cây ăn

quả, 35-40% đối với cây chè, xây dựng chuỗi thực phẩm an toàn, bền vững có giá trị gia tăng cao, gắn với phát triển du lịch.

*(4) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Rà soát và thực hiện tốt Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Lập và triển khai thực hiện quy hoạch 6 cụm du lịch: Trung tâm Hà Nội; cụm du lịch Sơn Tây - Ba Vì; cụm du lịch Hương Sơn - Quan Sơn; cụm du lịch núi Sóc - Hồ Đồng Quan; cụm du lịch Vân Trì - Cồ Loa; cụm du lịch Hà Đông và phụ cận.

- Đề xuất và thực hiện chính sách hỗ trợ, đầu tư phát triển du lịch; đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, nâng cấp hạ tầng du lịch nhằm thúc đẩy phát triển du lịch và dịch vụ du lịch; xã hội hóa mạnh mẽ phát triển ngành du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, gắn với xây dựng thương hiệu du lịch Thủ đô. Tuyên truyền, quảng bá, hợp tác xúc tiến đầu tư và phát triển thị trường. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, liên kết phát triển du lịch, phát huy hiệu quả vai trò Hà Nội là trung tâm phân phối khách du lịch lớn nhất của khu vực phía Bắc, cầu nối đưa khách du lịch trong ASEAN và các nước trong khu vực.

*(5) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện các giải pháp phát triển, hiện đại hoá hạ tầng công nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông và công nghiệp phần cứng, phần mềm, nội dung số. Hoàn thành xây dựng Khu công viên công nghệ thông tin Hà Nội, Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế.

*(6) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:* Thực hiện các giải pháp phát triển dịch vụ vận tải; dịch vụ logistics trong ngành vận tải, coi logistics là yếu tố then chốt thúc đẩy phát triển dịch vụ vận tải, đẩy mạnh lưu thông hàng hóa trong nước và xuất nhập khẩu.

*(7) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Đổi mới công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thúc đẩy sử dụng đất tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả. Tối ưu hóa sử dụng nguồn lực đất đai, thúc đẩy các dự án đầu tư theo hình thức PPP trong các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, giao thông.

- Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai, hệ thống thông tin tài nguyên môi trường; số hóa hệ thống hồ sơ lưu trữ về tài nguyên, môi trường.

- Hoàn thành trong năm 2016 việc cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận sử dụng đất đối với diện tích đất nông nghiệp đã thực hiện xong việc dồn điền đổi thửa; trước

tháng 6/2017 đối với hộ gia đình, cá nhân và tổ chức sử dụng đất đủ điều kiện và đã kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận.

- Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện cơ chế, chính sách nhằm tập trung ruộng đất, cho thuê đất, tạo điều kiện cho doanh nghiệp có đất để sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất tập trung quy mô lớn.

- Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các giải pháp khuyến khích xã hội hóa đầu tư bảo vệ môi trường. Đầu tư xây dựng các trạm quan trắc môi trường không khí, nước mặt tự động. Thực hiện đề án tổng thể bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ - Đáy trên địa bàn, đề án bảo vệ môi trường làng nghề đến năm 2020 định hướng đến năm 2030.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm, đẩy mạnh các hoạt động của cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường; tập trung xử lý kịp thời các điểm gây ô nhiễm, nhất là ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn.

- Thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ di dời các cơ sở sản xuất ra khỏi khu dân cư theo quy hoạch.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

*(8) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng. Phấn đấu 100% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý đúng hạn.

- Xây dựng và thực hiện đề án xử lý chất thải rắn trên địa bàn; Thực hiện xúc tiến đầu tư: nhà máy xử lý chất thải công nghệ cao Bắc Sơn (Sóc Sơn), thu gom và xử lý nước thải đô thị khu vực quận Hà Đông và thị xã Sơn Tây, các trạm trung chuyển rác thải (Tây Mỗ - Nam Từ Liêm, Thanh Lâm - Mê Linh, Quốc Oai,...); đẩy nhanh tiến độ các dự án về môi trường: hệ thống xử lý nước thải Yên Xá, Khu liên hợp xử lý chất thải Sóc Sơn giai đoạn 2;...

- Đôn đốc hoàn thành xây dựng, vận hành các trạm xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp một cách tiết kiệm, hiệu quả.

*(9) Sở Quy hoạch và Kiến trúc chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Hoàn thành phê duyệt 100% các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, phù hợp quy hoạch trên địa bàn Thành phố trong năm 2017.

- Hoàn thành phê duyệt 100% các quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc quận, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

- Hoàn thành phê duyệt 100% các đồ án quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, cải tạo chỉnh trang các tuyến đường chính đô thị (tuyến xuyên tâm, vành đai) thuộc khu đô thị trung tâm Thành phố, phục vụ quản lý trật tự xây dựng, cấp phép xây dựng.



*(10) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện các giải pháp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo nền tảng phát triển kinh tế tri thức, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tham mưu đổi mới cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả hoạt động thu hút và sử dụng nhân tài.

*(11) Sở Khoa học và công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách phát triển khoa học - công nghệ. Nghiên cứu xây dựng cơ chế đặc thù đầu tư phát triển các ngành, cơ sở, tổ chức khoa học - công nghệ mũi nhọn, trọng điểm, nhất là các ngành công nghệ cao, các chương trình, sản phẩm của Hà Nội.

- Hoàn thiện cơ sở pháp lý, tạo cơ chế thông thoáng phát triển thị trường khoa học - công nghệ. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, đầu tư, chuyển giao các thành tựu khoa học - công nghệ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô; thương mại hóa, quy định rõ về tiêu chuẩn, chất lượng, tính khả thi, hiệu quả của sản phẩm khoa học - công nghệ trước khi ứng dụng vào thực tiễn. Định kỳ tổ chức Chợ công nghệ và thiết bị, xây dựng Chợ công nghệ trực tuyến làm nơi giao lưu, mua bán, chuyển giao công nghệ.

- Hoàn thành đúng tiến độ, đưa vào sử dụng có hiệu quả các dự án hạ tầng khoa học - công nghệ đã được phê duyệt: Trung tâm giao dịch công nghệ thường xuyên; Trung tâm Công nghệ sinh học và Công nghệ thực phẩm; Dự án đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện nhằm nâng cao năng lực hoạt động của Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng... Phối hợp với các cơ quan Trung ương đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Khu công nghệ cao Hòa Lạc, tạo động lực cho kinh tế Thủ đô phát triển nhanh, bền vững.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng khoa học - công nghệ. Nghiên cứu, quy hoạch xây dựng một số khu đô thị khoa học, tổ hợp khoa học - sản xuất, vườn ươm công nghệ, doanh nghiệp công nghệ, trung tâm dự báo nguồn nhân lực, trường đại học, trường phổ thông, bệnh viện trọng điểm, trung tâm văn hóa - nghệ thuật với trang thiết bị đồng bộ, hiện đại để thúc đẩy hoạt động sáng tạo của trí thức trong và ngoài nước.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 14.000 và ISO 22.000; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, đổi mới công nghệ; xây dựng nhãn hiệu hàng hoá, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm, hàng hóa.

*(12) Sở Văn hoá và Thể thao chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:* Tăng cường năng lực quản lý và khai thác các di tích văn hóa, lịch sử của Thủ đô nhằm góp phần bảo tồn, phát huy và quảng bá hiệu quả các giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch. Nghiên cứu, quy hoạch xây dựng một số trung tâm văn hóa - nghệ

thuật với trang thiết bị đồng bộ, hiện đại để thúc đẩy hoạt động sáng tạo của trí thức trong và ngoài nước.

*(13) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Nghiên cứu, quy hoạch xây dựng một số bệnh viện trọng điểm với trang thiết bị đồng bộ, hiện đại. Xây dựng và thực hiện Đề án xử lý chất thải y tế trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển kỹ thuật ghép tạng của Thành phố đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Đề án tầm soát, phát hiện một số bệnh tật bẩm sinh thông qua sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh; Đề án nâng cao năng lực hệ thống giám sát, cảnh báo sớm, đáp ứng nhanh với một số dịch bệnh nguy hiểm tại Hà Nội năm 2020.

*(14) Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động trong mối quan hệ hữu cơ với các thị trường khác như: vốn, đất đai, khoa học và công nghệ, gắn với giải quyết việc làm và thực hiện an sinh xã hội.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm; chính sách hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạo việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn.

- Đẩy mạnh đào tạo lao động, đào tạo nghề theo địa chỉ sử dụng. Thực hiện các giải pháp xã hội hoá đào tạo nghề, có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề gắn với tiếp nhận, sử dụng lao động, nâng cao tỷ lệ lao động đã qua đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2016 - 2020 gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngoại thành, đề án tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động sản giao dịch việc làm thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2015 và định hướng đến năm 2020 (theo Quyết định số 4883/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 của UBND Thành phố).

*(15) Ban Quản lý khu công nghiệp, chế xuất Hà Nội:* Hoàn thành xây dựng một số khu công nghiệp tập trung theo quy hoạch: khu công nghiệp Quang Minh II, khu công nghiệp sạch Sóc Sơn, khu công nghiệp hỗ trợ Nam Hà Nội và các khu công nghiệp theo quy hoạch.

*(16) Cục Thuế, Cục Hải quan thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý thuế; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn về thuế cho doanh nghiệp.

- Xây dựng quy trình đảm bảo: thời gian nộp thuế tối đa là 110 giờ/năm; tỷ lệ kê khai thuế qua mạng và nộp thuế điện tử đạt tối thiểu 95%; tỷ lệ người hài lòng với các dịch vụ mà cơ quan thuế cung cấp 80%.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Xây dựng địa điểm kiểm tra tập trung đối với hàng hóa xuất nhập khẩu đáp ứng yêu cầu hải quan hiện đại của Cục Hải quan thành phố Hà Nội.

(17) *Sở Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:* Thực hiện các giải pháp hiện đại hóa và mở rộng các dịch vụ: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán; phát triển ổn định và bền vững hệ thống ngân hàng, từng bước xây dựng Hà Nội thành trung tâm tài chính - ngân hàng trong khu vực ASEAN.

(18) *Viện nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố giai đoạn 2016-2020.

- Thường xuyên, định kỳ khảo sát, nghiên cứu, dự báo phát triển kinh tế - xã hội, tình hình thị trường trong và ngoài nước trong ngắn, trung và dài hạn; phân tích chính sách, đặc biệt là chính sách liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế, báo cáo UBND Thành phố định kỳ hàng quý và theo yêu cầu của UBND Thành phố, đồng thời chia sẻ thông tin dự báo cho các cơ quan, doanh nghiệp của Thành phố làm căn cứ điều hành và thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

(19) *Cục Thống kê Hà Nội:* Định kỳ báo cáo các chỉ tiêu thống kê tại Phụ lục 2, các chỉ tiêu thống kê khác liên quan thực hiện Chương trình 03-CTr/TU, đồng thời có phân tích nguyên nhân của kết quả, xu thế vận động... của các chỉ tiêu này.

(20) *Tổng công ty điện lực Hà Nội:* Xây dựng quy trình thực hiện giảm thời gian tiếp cận điện năng còn dưới 26 ngày; đến năm 2020: bỏ hình thức thu tiền điện trực tiếp tại nhà hoặc trụ sở.

#### **4. Tiếp tục sắp xếp doanh nghiệp nhà nước, phát triển các thành phần kinh tế**

*Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:*

- Thực hiện các giải pháp sắp xếp, cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, giải quyết dứt điểm các vướng mắc trong công tác sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn.

- Chủ trì xây dựng, thực hiện kế hoạch sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, trong đó Nhà nước chỉ nắm giữ cổ phần tại các doanh nghiệp theo quy định nhà nước nắm cổ phần chi phối (trên 50% vốn điều lệ), đồng thời bán hết cổ phần đối với các doanh nghiệp Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần. Phấn đấu cổ phần hóa 16 doanh nghiệp; sắp xếp 03 doanh nghiệp; thoái vốn 96 doanh nghiệp.

- Tăng cường giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp có vốn nhà nước, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong quản lý và sử dụng vốn, tài sản nhà nước.

## **5. Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao vị thế của Thủ đô**

*(1) Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã, các tổng công ty, doanh nghiệp, các trường đại học và cao đẳng trên địa bàn và các đơn vị liên quan:*

- Tăng cường hiệu quả hoạt động đối ngoại. Xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm giao dịch quốc tế của cả nước và có uy tín trong khu vực; nơi tổ chức an toàn các sự kiện quốc tế lớn, các hoạt động đối ngoại quan trọng của đất nước.

- Tiếp tục củng cố quan hệ đã thiết lập với các thủ đô, thành phố các nước; tăng cường hội nhập kinh tế, văn hóa trong khu vực và trên thế giới, trong đó ưu tiên các lĩnh vực y tế, giáo dục đào tạo, khoa học - công nghệ, cơ sở hạ tầng, kinh nghiệm quản lý đô thị... Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Thủ đô với bạn bè quốc tế. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương; tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong vùng và cả nước, nâng cao vị thế của Thủ đô.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực thi có hiệu quả các cam kết hội nhập; chủ động, tích cực nắm bắt, tận dụng các cơ hội, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực của hội nhập kinh tế quốc tế. Nâng cao năng lực nghiên cứu, đánh giá và dự báo các vấn đề mới, xu thế vận động của hội nhập, đặc biệt trong việc thực hiện các cam kết thương mại, các FTA ở cấp độ cao hơn để điều chỉnh chính sách và biện pháp phù hợp.

- Xác lập cơ chế phối kết hợp đồng bộ với các bộ, ngành Trung ương và các địa phương, cơ quan đại diện ở nước ngoài; tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ, thu hút đầu tư nước ngoài và tài trợ quốc tế. Tích cực tham gia sâu, rộng vào chuỗi giá trị toàn cầu. Chú trọng việc đổi mới công nghệ và bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng, khả năng cạnh tranh của hàng hóa và dịch vụ trên trường quốc tế.

*(2) Sở Công thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:* Chủ trì thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế; chủ động thực thi cam kết hội nhập kinh tế quốc tế.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các sở ngành, đơn vị liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã:**

- Căn cứ nội dung chương trình, Kế hoạch thực hiện chương trình 03-CTr/TU của UBND Thành phố tổ chức xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình của đơn vị mình để quán triệt và triển khai thực hiện xong trước ngày 30/9/2016;

- Hoàn thành xây dựng đề án, kế hoạch, giải pháp, cơ chế chính sách được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền ban hành trong năm 2016;

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch theo phân công đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình 03-CTr/TU;

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6) và hằng năm (trước ngày 30/11), báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình. Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc

và đề xuất, kiến nghị giải quyết, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

**2. Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, các báo:** Hà Nội mới, Kinh tế đô thị, an ninh Thủ đô, các báo thuộc các đoàn thể của Thành phố phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí của Trung ương và Hà Nội: tăng cường tuyên truyền nội dung Chương trình, Kế hoạch thực hiện chương trình của Thành phố xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền về tái cơ cấu kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh, bền vững giai đoạn 2016-2020.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND Thành phố:**

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch;
- Định kỳ tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện hàng năm, sơ kết, tổng kết Chương trình và tham mưu UBND Thành phố tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo Chương trình, Thành ủy theo quy định./2

**Nơi nhận:**

- TT TU, TT HĐND TP;
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ TU;
- Các Ban HĐND TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Thành viên BCĐ CTr 03;
- Đảng ủy khối: Các cơ quan TP, Công nghiệp, Đại học, Doanh nghiệp;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí TP;
- Các quận, huyện, thị ủy;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VP TU, VP Đoàn ĐBQH-HĐND TP;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các phòng: TH, TKBT, các p.CV;
- Lưu VT, KT. *Bach*

470



**Nguyễn Đức Chung**



**Phụ lục 1**  
**NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH**

theo Kế hoạch số **11** /KH-UBND ngày **20** /9/2016 của UBND Thành phố Hà Nội)

T T	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời hạn hoàn thành xây dựng
1	Bộ chỉ số đánh giá năng lực điều hành của các sở, ngành, quận, huyện	Sở Nội vụ	Quý I/2017
2	Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp của thành phố Hà Nội đến năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý I/2017
3	Đề án thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV/2016
4	Quy trình liên thông về đầu tư theo các luật mới ban hành	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV/2016
5	Kế hoạch sắp xếp, cơ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 – 2020	Sở Tài chính	Quý IV/2016
6	Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016-2025; Quy hoạch phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp thành phố Hà Nội	Sở Công thương	Quý IV/2016
7	Quy hoạch cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn giai đoạn đến năm 2025	Sở Công thương	Quý II/2017
8	Quy chế đánh giá, xét chọn, hỗ trợ phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực; Chương trình phát triển công nghiệp chủ lực giai đoạn 2016-2020	Sở Công thương	Quý I/2017
9	Đề án đẩy mạnh sản xuất công nghiệp theo chuỗi giá trị toàn cầu, hình thành mạng lưới các doanh nghiệp vệ tinh sản xuất và xuất khẩu cho các công ty lớn	Sở Công thương	Quý IV/2017
10	Đẩy mạnh xuất khẩu của Thành phố Hà Nội thời kỳ hội nhập giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025	Sở Công thương	Quý I/2017
11	Đề án pháp phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội trong bối cảnh thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và Nhật Bản giai đoạn 2016-2020	Sở Công thương	Quý I/2017
12	Đề án phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội trong bối cảnh Việt Nam tham gia vào Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) giai đoạn đến năm 2025	Sở Công thương	Quý IV/2018
13	Đề án quản lý và phát triển hoạt động logistics trên địa bàn đến năm 2025	Sở Công thương	Quý II/2017
14	Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, rà soát giá thuê đất và giá thuê đất có hạ tầng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Sở Công thương	Quý IV/2017
15	Kế hoạch phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu mới thay thế các nguồn tài nguyên truyền thống	Sở Công thương	Quý II/2017
16	Phát triển thương mại – dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025	Sở Công thương	Quý II/2017

<b>T T</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Thời hạn hoàn thành xây dựng</b>
17	Cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tạo ra thực phẩm sạch, thực phẩm an toàn; đầu tư phát triển hạ tầng nông nghiệp công nghệ cao	Sở Nông nghiệp và PTNT	Quý I/2017
18	Mô hình doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất tập trung quy mô lớn trên cơ sở thuê lại đất sản xuất của nông dân	Sở Nông nghiệp và PTNT	Quý I/2017
19	Đề án vườn ươm doanh nghiệp CNTT đổi mới, sáng tạo Hà Nội	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2016
20	Kế hoạch phát triển công nghiệp CNTT của Thành phố giai đoạn 2016-2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý IV/2016
21	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển du lịch thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
22	Xây dựng quy hoạch phát triển khu du lịch Ba Vì - Suối Hai thành khu du lịch quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
23	Xây dựng quy hoạch đầu tư bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng gốm Bát Tràng (Gia Lâm) thành điểm du lịch đạt tiêu chuẩn quốc tế	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
24	Xây dựng quy hoạch đầu tư bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng lụa Vạn Phúc (Hà Đông) thành điểm du lịch đạt tiêu chuẩn quốc tế	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
25	Xây dựng quy hoạch đầu tư bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại làng cỏ Đường Lâm (Sơn Tây) thành điểm du lịch đạt tiêu chuẩn quốc tế	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
26	Lập và Phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu vực bán đảo Hồ Tây tỷ lệ 1/500 tại phường Quảng An và phường Tứ Liên, gắn với phát triển du lịch	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
27	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Trung tâm Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2017-2018
28	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Sơn Tây - Ba Vì đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2017-2018
29	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Hương Sơn - Quan Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2017-2018
30	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch núi Sóc - Hồ Đồng Quan đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2017-2018
31	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Vân Trì - Cỏ Loa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2017-2018
32	Lập và triển khai quy hoạch cụm du lịch Hà Đông và phụ cận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Du lịch	Năm 2017-2018

T T	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời hạn hoàn thành xây dựng
33	Xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm du lịch hoàn chỉnh đưa vào khai thác phục vụ khách du lịch ở Thủ đô	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
34	Kế hoạch cải tạo chỉnh trang khai thác không gian khu vực xung quanh Hồ Tây phục vụ du lịch	Sở Du lịch	Năm 2017-2020
35	Đề án cải tạo chỉnh trang đồng bộ khu vực hồ xung quanh hồ Hoàn Kiếm và mở rộng không gian kết nối các tuyến phố hình thành tuyến phố đi bộ phục vụ du lịch	Sở Du lịch	Năm 2016-2017
36	Kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tham gia hoạt động du lịch Thủ đô giai đoạn 2016-2020	Sở Du lịch	Quý I/2017
37	Xây dựng Quy chế Quản lý cơ sở lưu trú và Quy chế quản lý khu, điểm, tuyến du lịch trên địa bàn	Sở Du lịch	Quý I/2017
38	Kế hoạch phát triển hệ thống giao thông thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020	Sở Giao thông vận tải	Quý I/2017
39	Đề án quản lý phương tiện giao thông để hạn chế ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố	Sở Giao thông vận tải	Quý I/2017
40	Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai, hệ thống thông tin tài nguyên môi trường; số hóa hệ thống hồ sơ lưu trữ về tài nguyên, môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý I/2017
41	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách nhằm tập trung ruộng đất, cho thuê đất, tạo điều kiện cho doanh nghiệp có đất để sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất tập trung quy mô lớn	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý II/2017
42	Cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Quý II/2017
43	Đề án xây dựng khu tập trung dịch vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố Hà Nội, hình thành vườn ươm công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý II/2017





## Phụ lục 2

### CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 171 /KH-UBND ngày 20 /9/2016 của UBND Thành phố)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Đơn vị chủ trì
1	Tăng trưởng GRDP bình quân, %	8,5-9,0	Sở KH&ĐT
	trong đó, Dịch vụ, %	7,8-8,3	Sở KH&ĐT
	Công nghiệp, %	11,4-11,7	Sở Công thương
	Xây dựng, %	6,4-7,4	Sở Xây dựng
	Nông nghiệp, %	3,5- 4	Sở Nông nghiệp và PTNT
2	Cơ cấu kinh tế năm 2020	100	Sở KH&ĐT
	trong đó, Dịch vụ, %	67-67,5	Sở KH&ĐT
	Công nghiệp- Xây dựng, %	30-30,5	Sở CT, Sở XD
	Nông nghiệp, %	2,5-3,0	Sở Nông nghiệp và PTNT
3	GRDP bình quân/người, triệu đồng	140-145	Sở KH&ĐT
4	Huy động vốn đầu tư xã hội, triệu tỷ đồng	2,5-2,6	Sở KH&ĐT
	Tỷ trọng vốn đầu tư xã hội/GRDP, %	60-62	Sở KH&ĐT
5	Năng suất lao động xã hội tăng bình quân, %	6,5	Sở LĐTBXH
6	Tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo, %	70-75	Sở LĐTBXH
7	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội, %	20	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở LĐTBXH
8	Tỷ lệ thất nghiệp thành thị, %	<4	Sở LĐTBXH
9	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn quốc gia tương ứng, %	100	Sở Công thương
10	Xếp hạng các chỉ số PAPI, PCI trong các địa phương cả nước	<10	Sở Nội vụ, Sở KH&ĐT
11	Kim ngạch xuất khẩu tăng, %	8-9%	Sở Công thương
12	Số lượt khách du lịch cơ sở lưu trú phục vụ (triệu lượt)	18	Sở Du lịch
	trong đó, Khách quốc tế, triệu khách	4,1-4,7	